TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thân Thị Tuyết Nhung

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST- HS ngày 02/3/2018 đối với bị cáo:

Lê Quang H, Sinh năm: 1985; Tên gọi khác: Không;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số A, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ, sinh năm 1958(đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 và con: Lê Nguyễn Hải Đ, sinh năm 2013; Lê Nguyễn Hồng Q, sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 của Chủ tịch UBND thành phố B đưa Lê Quang H vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Bắc Giang, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2017, chuyển tạm giam ngày 20/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: phòng A, tầng 3, chợ T, đường H, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Trần Khoa T sinh năm 1960(vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà A, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Địa chỉ: số nhà C, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ sáng ngày 03/10/2017, Lê Quang H, sinh năm 1985, trú tại số A, đường T, phường L, thành phố B đi bộ sang nhà Trần Khoa T(tên gọi khác là S), sinh năm 1960, trú tại: tổ dân phố T, đường C, phường L, thành phố B, là hàng xóm của H để nhờ T đưa ra khu vực chung cư Tuấn Mai, phường Lê Lợi, thành phố B. Thịnh đồng ý lấy xe đạp chở Hùng đi. Khi đang đi trong khu chung cư Tuấn Mai, H nhìn thấy một ngôi nhà đang xây dựng có nhiều giàn giáo ngoài cửa, H xuống xe và bảo T về trước. Sau đó, Hùng đi vào trong nhà và trèo qua giàn giáo lên tầng 4 của ngôi nhà đang xây dựng thì thấy trong góc phòng vệ sinh có 01 chiếc máy phun sơn nhãn hiệu GRACO 390 của Đỗ Văn M, sinh năm 1986 trú tại phòng 17, tầng 3, chợ T, đường H, phường L, thành phố B. H bê chiếc máy phun sơn xuống tầng 3, dùng ống của máy phun sơn thả máy xuống tầng dưới thì máy bị mắc ở giàn giáo tầng 2. Lúc này, H nhìn thấy lực lượng Công an đi tuần tra nên đã đi vào trong phòng trốn, qua khe cửa H nhìn xuống đường thấy lực lượng Công an đang nói gì đó với T thì thấy T đi xe đạp về. Một lúc sau, H trèo qua giàn giáo xuống đất rồi đi về nhà. Đến khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày, Hùng quay lại ngôi nhà đang xây dựng trộm cắp máy phun sơn lúc trước đem về nhà cất giấu trong thùng gỗ ở gần cửa ra vào. Đến khoảng 9 giờ sáng, H đi sang nhà T thì thấy lực lượng Công an đang làm việc, H nghĩ là việc trộm cắp của mình bị phát hiện nên có ý định bỏ trốn. H đi bộ đến chợ Tiền Môn thì gặp bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958, trú tại số X, đường T, phường Lê Lợi, thành phố B (là hàng xóm của H), H nói với bà T là "Bác về bảo với chú T là chiếc máy cháu để trong thùng gỗ". Sau đó bà T gặp và nhắn lại lời của H cho T biết; đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, bà T nói chuyện với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, trú tại số nhà A đường T, phường Lê Lợi, thành

phố B (mẹ đẻ Lê Quang H) về việc Hùng nói để chiếc máy gì đó trong thùng gỗ. Cùng ngày, bà Hải kiểm tra thùng gỗ để gần cửa ra vào trong nhà thấy có chiếc máy phun sơn nên đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 04/10/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại máy phun sơn nêu trên cho anh Đỗ Văn M, đến nay anh Minh không yêu cầu bồi thường dân sự.

Kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐG ngày 05/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố B kết luận: 01 (một) chiếc máy phun sơn nước nhãn hiệu GRACO 390, đã qua sử dụng có giá trị là 10.000.000 đồng.

Ngày 19/12/2017, Lê Quang H đến Công an thành phố B đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Lê Quang H đã khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội.

Đối với Trần Khoa Tlà người đưa Hùng đến khu chung cư Tuấn Mai, Hùng khai có bàn bạc với Thịnh về việc đi trộm cắp, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Thịnh và tổ chức cho Hùng đối chất với Thịnh nhưng Thịnh không thừa nhận tham gia trộm cắp cùng Hùng nên không đủ căn cứ xử lý đối với Thịnh.

Bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Lê Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2017.

- Phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

- Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiển sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Kiểm sát viên nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ dược có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 03/10/2017, tại tầng 4 khu nhà cao tầng đang thi công xây dựng thuộc khu vực chung cư Tuấn Mai, phường Lê Lợi, thành phố B, bị cáo Lê Quang H đã có hành vi trộm cắp 01 máy phun sơn nhãn hiệu GRACO 390 có giá trị 10.000.000 đồng của anh Đỗ Văn M.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Lê Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định trật tự về an ninh tại địa phương và dư luận quần chúng nhân dân lên án, vì thế hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để có tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo, vừa có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Đánh giá về nhân thân, thái độ và mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo đã bị đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Bắc Giang, thời hạn 12 tháng, theo Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 của Chủ tịch UBND thành phố B.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Quang H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự ra đầu thú trước cơ quan điều tra, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối

cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7]. Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đỗ Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án anh Minh đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc máy phun sơn nhãn hiệu GRACO 390. Nay anh M không yêu cầu gì về bồi thường phần dân sự, do vậy không đặt ra giải quyết về phần dân sự trong vụ án này.

[8]. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Khoa Tvắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo H khai Thịnh là người dùng xe đạp đưa bị cáo đến khu chung cư Tuấn Mai và hai người có bàn bạc với nhau về việc đi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Thịnh và cho H đối chất với T nhưng Thịnh không thừa nhận tham gia trộm cắp cùng Hùng, ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh về việc Thịnh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo, nên không đủ căn cứ xử lý đối với Trần Khoa Tvề hành vi đồng phạm tội trộm cắp tài sản cùng với bị cáo H.

[9]. Đối với bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo H có mặt tại phiên tòa khai bà là người tự nguyện đem giao nộp chiếc máy phun sơn nhãn hiệu GRACO 390 cho Cơ quan điều tra mà Hùng đã trộm cắp đem về cất giấu ở nhà, bà không biết và không liên quan đến việc Hùng trộm cắp tài sản, do vậy không có căn cứ đề cập xử lý trong vụ án.

[10]. Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Quang H 07 (Bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2017.

Phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tú